TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **84/2023/HS-ST**
Ngày: 22/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Phương.

Bà Trần Thị Lệ Dung.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Khánh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22/12/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/HSST ngày 27/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 08/12/2023 đối với:

- Bị cáo: Trần Văn H, sinh năm 1992, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 3, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Trần Thị H1; vợ, con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 24/10/2022 UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình phạt tiền 4.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng kích điện đánh bắt thủy, hải sản", chưa chấp hành.

Lịch sử bản thân: tại Bản án số 60/2019/HSST ngày 26/11/2019 của TAND huyện K xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2023, chuyển tạm giam ngày 07/10/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay "có mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Phạm Thị A, sinh năm 1960; nơi cư trú: thôn N, xã N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Người làm chứng: anh Ninh Thành H2, anh Trần Trọng Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 07 giờ 40 phút ngày 02/10/2023, Trần Văn H điều khiển xe môtô BKS 34B1-159.19 từ nhà đến khu vực cầu chợ xã

K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Tại đây, H mua được 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, với giá 200.000 đồng của một người thanh niên không quen biết. Sau đó, H cầm gói ma túy trong tay trái rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường dong cạnh chùa "Đồng Đắc" thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, H dừng lại định mở gói ma tuý ra xem thì bị tổ công tác Công an xã Đ và Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ của H 01 gói nhỏ gói bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, kích thước (1x1)cm; 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (6,5x3)cm; 01 bật lửa ga màu đỏ trên bật lửa có in chữ và số màu đen "555 VIP Hoa Việt"; 01 xe môtô nhãn hiệu SYM, màu sơn đen BKS 34B1-159.19.

Tiến hành mở niêm phong gói nhỏ thu giữ của H bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng là 0,16 gam ký hiệu M, gửi trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 805/KL-KTHS-MT ngày 08/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình: *"Kết luận mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi đi giám định ký hiệu M có khối lượng: 0,1694 gam; là ma túy, loại Heroine".*

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 24/110/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/10/2023.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, trên mặt phong bì có ghi "Vật chứng gồm 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 01 phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu (QT) niêm phong khi bắt quả tang; 01 phong bì niêm phong trên mặt phong bì có ghi số 805/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: M= 0,1122gam là ma túy, loại heroine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong". 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 bật lửa ga màu đỏ.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên. Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa bị cáo khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 02/10/2023, bị cáo điều khiển xe môtô từ nhà đến khu vực cầu chợ xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Tại đây, bị cáo mua được 01 gói ma túy, với giá 200.000 đồng của một người thanh niên không quen biết. Sau đó, bị cáo cầm gói ma túy trong tay trái rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường dong cạnh chùa "Đồng Đắc" thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo dừng lại định mở gói ma tuý ra xem thì bị tổ công tác Công an xã Đ và Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, Biên bản cân xác định khối lượng, Kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo và lời khai của người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép 0,1694 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự về hành vi sử dụng kích điện đánh bắt thủy hải sản và đã từng 01 lần bị Tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy loại Heroine: bị cáo khai mua của một người thanh niên không quen biết ở khu vực cầu chợ xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe môtô nhãn hiệu SYM, màu sơn đen BKS 34B1-159.19 là phương tiện bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe nói trên mang tên Phạm Thị A, sinh năm 1960; nơi cư trú: thôn N, xã N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên. Bà A khai đã bán cho một người không quen biết năm 2016. Bị cáo mua lại chiếc xe này năm 2022 của một người không quen biết, nhưng không có giấy tờ mua bán và giấy đăng ký xe. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách phần tài liệu có liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra là có căn cứ.

Đối với 01 phong bì niêm phong, trên mặt phong bì có ghi "Vật chứng gồm 01 mA giấy trắng có dòng kẻ; 01 phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu (QT) niêm phong khi bắt quả tang; 01 phong bì niêm phong trên mặt phong bì có ghi số 805/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1122gam là ma túy, loại heroine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong". 01 mA giấy bạc màu trắng và 01 bật lửa ga màu đỏ. Đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 34; Điều 45; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 254; Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Trần Văn H** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"**.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H **17 (mười bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 02/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, trên mặt phong bì có ghi "Vật chứng gồm 01 mảnh giấy trắng có dòng kẻ; 01 phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu (QT) niêm phong khi bắt quả tang; 01 phong bì niêm phong trên mặt phong bì có ghi số 805/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: M= 0,1122gam là ma túy, loại heroine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong". 01 mA giấy bạc màu trắng và 01 bật lửa ga màu đỏ.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/11/2023 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

3. Về án phí: buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng